

KẾ HOẠCH

Phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Tây Ninh năm 2023

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Tây Ninh năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021- 2030; Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2022 – 2025 và các văn bản khác có liên quan.

- Bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống giữ gìn nét văn hóa gắn với đa dạng sản phẩm các ngành nghề nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế; đồng thời phát triển một số ngành nghề mới để tạo những sản phẩm hàng hoá có giá trị gia tăng, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động ở nông thôn.

- Phát triển ngành nghề nông thôn góp phần phát huy các giá trị bản sắc văn hoá truyền thống theo thế mạnh của từng địa phương nhằm đa dạng các sản phẩm ngành nghề nông thôn góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo vệ môi trường bền vững ở nông thôn.

2. Yêu cầu

Các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện): chủ động, phối hợp triển khai các nhiệm vụ được phân công, thực hiện các dự án, chương trình Khuyến công, Khuyến nông, Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, Xúc tiến thương mại, Xử lý môi trường hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo Quyết định số 938/QĐ-UBND.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thông tin, tuyên truyền và phổ biến chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn

Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tăng cường tuyên truyền và triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn góp phần bảo tồn và phát triển sản phẩm các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cơ sở sản xuất và hộ gia đình phát triển đa dạng các sản phẩm ngành nghề nông thôn theo thế mạnh của từng địa phương.

2. Bảo tồn và phát triển làng nghề

- Các địa phương thực hiện việc rà soát thực trạng tình hình hoạt động các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn; lập kế hoạch cụ thể nhằm hỗ trợ bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống, làng nghề truyền thống trên địa bàn hoạt động có hiệu quả.

- Phát triển các ngành nghề mới như: muối ớt, muối tôm, gậy trồng và kinh doanh sinh vật cảnh, dịch vụ và du lịch nông thôn, đan lát... để phát huy tiềm năng, thế mạnh mỗi địa phương.

- UBND cấp huyện thực hiện rà soát, lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống như: bánh tráng, muối ớt, muối tôm, hủ tiếu, bánh canh, bún, cháo các loại và các ngành nghề nông thôn khác đạt tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 52/2018/NĐ-CP.

3. Triển khai thực hiện các chương trình nhằm hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn

a) Chương trình xúc tiến thương mại

Triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tham gia quảng bá, giới thiệu các sản phẩm ngành nghề nông thôn; đồng thời bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh. Nội dung, mức hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại hàng năm theo quy định hiện hành.

b) Chương trình khoa học và công nghệ

- Ứng dụng nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ vào lĩnh vực sản xuất ngành nghề nông thôn góp phần giảm lao động trực tiếp ở các khâu nặng nhọc, độc hại và tăng năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa góp phần bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các đề tài, dự án và xây dựng thương hiệu, nhãn hàng hoá cho các sản phẩm lĩnh vực ngành nghề nông thôn.

c) Chương trình đào tạo nghề phục vụ phát triển ngành nghề nông thôn

- Phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức 40 lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn, số lượng khoảng 1.284 học viên nhằm hỗ trợ phát triển các ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung, mức hỗ trợ chi phí đào tạo các nghề theo Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh phê duyệt Danh mục nghề đào tạo, mức chi hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và các quy định hiện hành.

d) Chương trình khuyến công

Triển khai thực hiện các mô hình khuyến công nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ gia đình đổi mới máy móc, thiết bị và công nghệ phát triển ngành nghề nông thôn góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giảm giá thành sản phẩm và tăng sức cạnh tranh của các sản phẩm hàng hóa trên thị trường.

đ) Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

- Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện phối hợp triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm; hàng năm mỗi địa phương phấn đấu có ít nhất 01 sản phẩm ngành nghề nông thôn trở thành sản phẩm OCOP.

- Tổ chức đánh giá phân hạng các sản phẩm, trong đó có các sản phẩm lĩnh vực ngành nghề nông thôn đạt chuẩn OCOP theo quy định.

e) Phát triển du lịch gắn với phát triển ngành nghề nông thôn, nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống

- Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tăng cường phối hợp triển khai thực hiện các nội dung theo Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành “Đề án phát triển cụm ngành du lịch tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2021 và định hướng đến năm 2030”, trong đó một trong các nhiệm vụ của Đề án được xây dựng nhằm định hướng việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá của nghề truyền thống, làng nghề truyền thống gắn với hoạt động du lịch và dịch vụ.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các tour, tuyến, điểm du lịch gắn kết với các địa phương có các sản phẩm đặc sản của nghề truyền thống, làng nghề truyền thống nhằm giới thiệu, quảng bá với khách du lịch trong và ngoài nước.

Chi tiết tại phụ lục I đính kèm.

4. Thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn

UBND cấp huyện triển khai thực hiện lập, thẩm định và phê duyệt các dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn theo kế hoạch này có hiệu quả, cụ thể: huyện Gò Dầu 01 dự án, huyện Dương Minh Châu 01 dự án, thị xã Hoà Thành 01 dự án, huyện Tân Biên 01 dự án, huyện Tân Châu 02 dự án, thị xã Trảng Bàng 02 dự án.

Chi tiết phụ lục II đính kèm.

5. Kinh phí thực hiện các Chương trình, dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn

a) Kinh phí thực hiện các Chương trình

Các Sở, ngành liên quan phối hợp UBND cấp huyện triển khai thực hiện lồng ghép các nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, kinh phí dự kiến hỗ trợ là **8.786 triệu đồng**, trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương: 2.246 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 6.540 triệu đồng.

b) Kinh phí thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn

UBND cấp huyện chủ động, phối hợp các sở, ngành liên quan thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, kinh phí dự kiến hỗ trợ là **9.250 triệu đồng**, trong đó :

- Ngân sách trung ương là 3.500 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương là 1.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn đối ứng của doanh nghiệp, hộ gia đình là 4.750 triệu đồng.

Chi tiết phụ lục I, II đính kèm.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, cụ thể:

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo Nghị định số 52/2018/NĐ-CP, tập trung thực hiện các Chương trình, dự án hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh lĩnh vực ngành nghề nông thôn.

- Tăng cường hợp tác, liên kết phát triển các ngành nghề nông thôn địa phương có thế mạnh phát triển; đồng thời bảo tồn các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo hướng hình thành các chuỗi liên kết từ sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm thông qua các hợp đồng liên kết gắn quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên tham gia liên kết.

- Phát triển các vùng nguyên liệu gắn sản xuất với sơ chế, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm ngành nghề nông thôn theo chuỗi giá trị.

- Phát triển du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn, đa dạng hóa các loại hình du lịch, trong đó chú trọng phát triển loại hình du lịch nông nghiệp, nông thôn cụ thể: từng bước hình thành các vùng nông nghiệp công nghệ cao, vùng chuyên canh các loại cây trồng, cây ăn quả... gắn với du lịch nông nghiệp, nông thôn nhằm giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ các sản phẩm đặc sản với các điểm, tuyến du lịch để thu hút khách du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn.

- Huy động các nguồn lực để hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn gồm: kinh phí lồng ghép từ các chương trình xúc tiến thương mại; khoa học công nghệ; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; khuyến công và Chương trình OCOP. Kinh phí hỗ trợ phát triển các ngành nghề nông thôn từ ngân sách trung ương; ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, đặc biệt chú trọng hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại điện tử đối với các sản phẩm nghề truyền thống và sản phẩm đặc sản khác của địa phương.

- Kiểm tra tình hình phát triển ngành nghề nông thôn và các hoạt động nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện triển khai thực hiện kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2023.

- Phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét và công nhận các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo quy định; kiểm tra tình hình phát triển ngành nghề nông trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra tình hình phát triển ngành nghề nông thôn và hoạt động các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh (kinh phí sử dụng từ nguồn kinh phí Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hàng năm).

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh cho UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới tỉnh

- Triển khai thực hiện Chương trình OCOP theo kế hoạch này; hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có các sản phẩm lĩnh vực ngành nghề nông thôn lập hồ sơ đề nghị xét và công nhận sản phẩm OCOP.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh công nhận các sản phẩm ngành nghề nông thôn đạt tiêu chuẩn OCOP theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện để tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư phát triển từ các chương trình, kế hoạch và dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Phối hợp các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí các nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo quy định hiện hành.

5. Sở Công Thương

- Triển khai thực hiện nội dung liên quan mục II.3 (a) và (d) kế hoạch này, tham mưu UBND tỉnh xét tặng danh hiệu theo Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

- Hướng dẫn các thành phần kinh tế tham gia Chương trình xúc tiến thương mại trong nước và ngoài nước; nâng cao hiệu quả các hoạt động khuyến công nhằm hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển ngành nghề nông thôn, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tuyên truyền, phổ biến các mô hình, công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường phù hợp với lĩnh vực ngành nghề để khuyến nghị các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ thân thiện môi trường nhằm giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường từ các hoạt động phát triển ngành nghề nông thôn.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện triển khai thực hiện hỗ trợ nhiệm vụ bảo vệ môi trường nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Triển khai thực hiện nội dung tại mục II.3 (b) kế hoạch này; hướng dẫn hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân triển khai áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm lĩnh vực ngành nghề nông thôn.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Triển khai thực hiện nội dung tại mục II.3 (c) kế hoạch này; phối hợp triển khai thực hiện các mô hình du lịch cộng đồng gắn với quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ các sản phẩm ngành nghề nông thôn.

- Tham mưu UBND tỉnh xét tặng danh hiệu theo Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Triển khai thực hiện nội dung tại mục II.3 (c) kế hoạch này, tham mưu trình UBND tỉnh Quyết định ban hành kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023.

- Phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện rà soát, bổ sung Danh mục nghề đào tạo, mức chi phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh phù hợp nhu cầu đào tạo nghề thực tiễn.

- Hướng dẫn đào tạo nghề cho lao động nông thôn trình độ sơ cấp nghề, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển các ngành nghề nông thôn theo thế mạnh của từng địa phương.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo kế hoạch này đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và hộ gia đình tiếp cận tham gia các chương trình, dự án và được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn.

11. Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh

Phối hợp các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tuyên truyền các chính sách hỗ trợ và kết quả triển khai thực hiện từ các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn có hiệu quả để nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

12. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Hỗ trợ thành lập các hợp tác xã lĩnh vực ngành nghề nông thôn góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời phối hợp triển khai thực hiện các chương trình, dự án, mô hình để khuyến khích phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác làm đầu mối phát triển các ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh.

13. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn theo kế hoạch này; phối hợp các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn có hiệu quả.

- Rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét và công nhận các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn theo quy định Điều 5, Điều 6 Nghị định số 52/2018/NĐ-CP.

- Triển khai thực hiện xã nông thôn mới đạt tiêu chí 13.4 bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường; bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống và đề xuất kinh phí hỗ trợ bảo tồn và phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn.

- Kiểm tra nắm tình hình phát triển ngành nghề nông thôn và các hoạt động của nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn; lập danh sách các làng nghề truyền thống sau khi được công nhận không đạt tiêu chí quy định trình UBND tỉnh xem xét, thu hồi bằng công nhận theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ TỔNG HỢP BÁO CÁO

Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch này; báo cáo định kỳ tình hình hỗ trợ phát triển ngành nông thôn 6 tháng (**trước ngày 20 tháng 6 hàng năm**) và báo cáo hàng năm về kết quả thực hiện hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và xây dựng kế hoạch hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn năm sau gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 30 tháng 10** theo địa chỉ số: 96, Phạm Tung, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Tây Ninh năm 2023; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, các PCT, UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành liên quan;
- VP.Điều phối XDNTM tỉnh;
- Đài PTTH Tây Ninh, Báo Tây Ninh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LDVP, CVK;
- Lưu: VT, VP, UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến

Phụ lục I
TỔNG HỢP CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 1024 /KH-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh)



ĐVT: triệu đồng

T T		Phân theo nguồn vốn			Ghi chú (nguồn vốn lồng ghép hỗ trợ phát triển NNNT)
		Tổng số	NSTW	NSDP	
1	Chương trình đào tạo nguồn nhân lực: dự kiến đào tạo nghề cho lao động nông thôn là 40 lớp, số lượng khoảng 1.284 học viên các nghề phi nông nghiệp phục vụ phát triển NNNT	3,682	2,168	1,514	Theo Công văn số 279/SLĐTBOXH-DN ngày 16/02/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Tiếp tục triển khai thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học của tỉnh	926	0	926	Theo Công văn số 138/KHCN-CN ngày 21/02/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ
3	Chương trình xúc tiến thương mại	1,700	0	1,700	Theo Công văn số 3159/SCT-QLCNNL ngày 29/12/2022 của Sở Công Thương (lồng ghép từ nguồn vốn xúc tiến thương mại hàng năm của tỉnh)
4	Chương trình Khuyến công địa phương hỗ trợ doanh nghiệp, hộ gia đình ứng dụng máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh	2,400	0	2,400	Lồng ghép từ nguồn vốn khuyến công địa phương hàng năm
5	Chương trình quốc gia Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)	78	78	0	Lồng ghép từ nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM năm 2023
Tổng cộng		<u>8,786</u>	<u>2,246</u>	<u>6,540</u>	

**Phu lục II****TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN NĂM 2023***(Kèm theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh)*

ĐVT: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Tổng số	Phân theo nguồn vốn			Ghi chú (phân bổ thực hiện dự án theo Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 22/4/2022)
			NSTW	NSDP	Nguồn khác đối ứng	
I	Huyện Gò Dầu (01 dự án)	650	300	0	350	
	Dự án hỗ trợ máy móc, thiết bị sản xuất muối ớt Tây Ninh	650	300		350	Năm 2023
II	Huyện Dương Minh Châu (01 dự án)	1,000	500		500	
	Dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn chế biến măng cầu xiêm, trái cây sau thu hoạch, tại xã Lộc Ninh	1,000	500		500	Năm 2023 (nguồn vốn CTMT/QGXĐ NTM năm 2022 chuyển sang năm 2023)
III	Thị xã Hòa Thành (01 dự án)	400	200		200	
	Dự án hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP (thực phẩm chay)	400	200		200	Năm 2023
IV	Huyện Tân Biên (01 dự án)	1,900	500	0	1,400	
	Dự án bảo quản, sơ chế trái cây sau thu hoạch tại HTX Dịch vụ nông nghiệp xã Hoà Hiệp	1,900	500		1,400	Năm 2023-2025
V	Huyện Tân Châu (02 dự án)	2,300	1,000	0	1,300	
1	Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất Dế sấy	1,100	500	0	600	Năm 2023 -2025
3	Dự án mở rộng đầu tư thiết bị sản xuất chế biến chao, tương, tương ớt (A Ngon)	1,200	500	0	700	Năm 2023-2025
VI	Thị xã Trảng Bàng (02 dự án)	3,000	1,000	1,000	1,000	
1	Bảo tồn và phát triển nghề đan lát	1,500	500	500	500	Năm 2023-2025
2	Bảo tồn và phát triển nghề báng trắng	1,500	500	500	500	
TỔNG CỘNG		9,250	3,500	1,000	4,750	

UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển ngành nghề trên địa bàn theo Kế hoạch này, cụ thể: hàng năm thực hiện các dự án trung ương hỗ trợ đăng ký vốn từ nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đối với các dự án từ nguồn vốn địa phương đăng ký thực hiện theo các chính sách hỗ trợ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh và chính sách hỗ trợ khác

Lưu ý: